Mẫu số: 10b/2019/NG-LS

|  |  |
| --- | --- |
| (Tên cơ quan đại diện)------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc--------------- |
| Số: …. | …….., ngày…tháng….năm 20… |

Kính gửi: Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao.

BÁO CÁO SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ LÃNH SỰ

Sáu tháng, từ 26/.../... đến 25/.../...

I. NHỮNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

1. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu:

- Số lượng từng loại hộ chiếu (ngoại giao, công vụ, phổ thông) đã cấp;

- Số lượng từng loại hộ chiếu đã gia hạn (trừ hộ chiếu phổ thông);

- Sửa đổi, bổ sung hộ chiếu.

2. Làm thủ tục và cấp Giấy thông hành:

- Số lượng các trường hợp đã điện xác minh;

- Số lượng Giấy thông hành đã cấp;

- Số lượng các trường hợp tồn đọng chưa xử lý được.

3. Cấp thị thực:

- Số lượng thị thực đã cấp (ghi rõ trong đó có bao nhiêu thị thực dán, rời).

4. Cấp Giấy miễn thị thực:

- Số lượng Giấy miễn thị thực đã cấp (ghi rõ trong đó có bao nhiêu giấy miễn thị thực dán, rời).

5. Cấp tem AB:

- Số lượng tem AB đã cấp.

6. Đăng ký công dân và cấp Giấy xác nhận đã đăng ký công dân:

- Số lượng công dân đã đăng ký;

- Số lượng Giấy xác nhận đăng ký công dân đã cấp.

7. Đăng ký hộ tịch:

- Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, giám hộ, nhận cha, mẹ, con, nhận nuôi con nuôi;

- Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân;

- Ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch đã giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài;

- Ghi vào Sổ hộ tịch các thay đổi về hộ tịch theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam.

- Cấp bản sao trích lục hộ tịch từ Sổ hộ tịch.

8. Công chứng, chứng thực và hợp pháp hóa lãnh sự, chứng nhận lãnh sự:

- Số lượng văn bản đã công chứng, chứng thực;

- Số lượng văn bản đã chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự.

9. Quốc tịch:

- Làm thủ tục xin thôi quốc tịch, trở lại quốc tịch, số lượng các trường hợp còn chưa được giải quyết;

- Thủ tục đăng ký để được xác định quốc tịch Việt Nam và cấp hộ chiếu Việt Nam;

- Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam, Giấy xác nhận là người gốc Viết Nam;

- Kiến nghị hủy bỏ Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam.

10. Thực hiện ủy thác tư pháp:

- Số lượng hồ sơ ủy thác tư pháp đã nhận, đã giải quyết và hồ sơ chưa giải quyết xong.

11. Những công việc khác:

12. Tổng số lệ phí lãnh sự đã thu:

II. BẢO HỘ CÔNG DÂN VÀ PHÁP NHÂN VIỆT NAM TRONG KHU VỰC LÃNH SỰ

1. Đại diện cho công dân, pháp nhân trước cơ quan có thẩm quyền nước ngoài

2. Thăm, liên hệ công dân bị bắt, tạm giữ, tạm giam hay bị tù

3. Xử lý các trường hợp công dân Việt Nam bị chết, mất tích, gặp khó khăn ở khu vực lãnh sự

4. Công tác sử dụng Quỹ Bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC LÃNH SỰ TẠI CƠ QUAN ĐẠI DIỆN, NHỮNG VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ (NẾU CÓ)

Người đứng đầu Cơ quan đại diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu cơ quan(1)./.